

Số: 85 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2014

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng
tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước
2014 - 2015**

Ngày 18 tháng 02 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước 2014 - 2015. Tham dự Hội nghị có các Phó Thủ tướng: Vũ Văn Ninh, Hoàng Trung Hải; Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Hải Phòng; các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các ngân hàng thương mại nhà nước. Sau khi nghe báo cáo của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các bộ, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và ý kiến tổng hợp Hội nghị của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

1. Hoan nghênh, đánh giá cao Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh đã công phu chuẩn bị báo cáo, phản ánh khá đầy đủ, phù hợp với thực trạng tình hình DNNN, kiến nghị 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, được các đồng chí dự họp cơ bản đồng tình. Nhiều ý kiến phát biểu của các Bộ, ngành, địa phương, DNNN là xác đáng, tạo cơ sở để hoàn thiện nhiệm vụ, giải pháp đầy mạnh hơn nữa, có kết quả hơn nữa tái cơ cấu DNNN đến năm 2015.

2. Ba năm qua, trong bối cảnh khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu kéo dài; ở trong nước, thiên tai bệnh dịch gây thiệt hại nặng nề, lại phải dành nguồn lực để tăng cường sức mạnh quốc phòng của đất nước nhưng kinh tế - xã hội nước ta vẫn đạt được kết quả đáng khích lệ. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, chuyển biến tốt, kiểm soát được lạm phát theo mục tiêu đề ra, mặt bằng lãi suất huy động

và cho vay giảm mạnh, tỷ giá được ổn định, xuất khẩu tăng khá cao, cán cân thanh toán thặng dư, dự trữ ngoại tệ đạt cao nhất từ trước tới nay. Tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức hợp lý, bằng mức bình quân của các nước trong khu vực. Chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế có bước được nâng lên, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. An sinh xã hội được bảo đảm, công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, y tế, giáo dục được triển khai tích cực. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả; chủ quyền đất nước được bảo đảm. Chính trị xã hội ổn định. Vị thế nước ta trên trường quốc tế được nâng lên.

Trong những thành tựu chung nói trên của đất nước có sự đóng góp quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp. DNNN làm được vai trò là lực lượng vật chất quan trọng để điều tiết kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều DNNN có mức vốn, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách tăng; tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu giảm. Số doanh nghiệp thua lỗ giảm.

Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, nguồn lực, với mong muốn và yêu cầu của đất nước. Số DNNN có sai phạm, vi phạm pháp luật tuy nhỏ nhưng ảnh hưởng không tốt tới vai trò, vị trí của DNNN. Tái cơ cấu, sắp xếp lại DNNN còn chậm. Ngoài nguyên nhân khách quan do thị trường, một số thể chế, cơ chế ban hành chậm, nhưng cơ bản vẫn là sự quan tâm chưa đúng mức, trách nhiệm chưa cao, chỉ đạo chưa quyết liệt, tinh thần chấp hành Nghị quyết của Đảng, kỷ cương hành chính chưa nghiêm. Thoái vốn, rút vốn chưa đạt yêu cầu đề ra; việc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp còn hạn chế.

3. Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, nhiệm vụ chung đến năm 2015 là: Kiên quyết thực hiện có kết quả tái cơ cấu DNNN trọng tâm là cổ phần hóa, kể cả các tập đoàn kinh tế; thoái vốn đầu tư ngoài ngành và bán phần vốn mà Nhà nước không cần nắm giữ theo nguyên tắc thị trường, bao gồm cả doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả. DNNN chỉ tập trung vào lĩnh vực then chốt, thiết yếu, địa bàn quan trọng và quốc phòng an ninh. Tách bạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với nhiệm vụ chính trị, công ích. Hoàn thiện cơ chế thực hiện quyền chủ sở hữu nhà nước và đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu. Kiện toàn cán bộ quản lý và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp. Doanh nghiệp phải sử dụng tiết kiệm đất đai, nhà xưởng, hạ thấp chi phí sản xuất kinh doanh, tăng thu nộp ngân sách nhà nước, góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường và cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng. Thực hiện công khai minh bạch kết quả hoạt động của DNNN theo quy định của pháp luật.

4. Chính phủ đã có chương trình, kế hoạch và đã phê duyệt các Đề án tái cơ cấu. Các Bộ, ngành, địa phương, DNNN cần nghiêm túc, quyết liệt thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm tạo ra chuyên biến mạnh mẽ và có được kết quả rõ rệt hơn. Trong đó, tập trung vào:

(1) Các ngành, các cấp tiếp tục quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng và các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, tạo ra sự nhất trí cao trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN.

(2) Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý để thúc đẩy tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN. Các Bộ, ngành theo chức năng sớm trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền. Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí mới về phân loại DNNN theo tinh thần Kết luận số 50-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương.

Sơ kết việc thực hiện cơ chế phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012. Nghiên cứu kỹ để đề xuất mô hình theo Kết luận của Trung ương. Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu đổi mới mô hình, phương thức hoạt động của tổ chức Đảng và công tác cán bộ trong doanh nghiệp nhà nước.

(3) Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước căn cứ tiêu chí, danh mục phân loại DNNN mới ban hành, tiếp tục rà soát, bổ sung những doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ vào diện thực hiện tái cơ cấu để tăng thêm số doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, giảm số doanh nghiệp Nhà nước giữ 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần chi phối.

(4) Thực hiện cổ phần hóa 432 doanh nghiệp theo phương án đã phê duyệt.

Quyết định chuyển thành công ty cổ phần tất cả doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa. Những doanh nghiệp có điều kiện thì thực hiện IPO theo quy định hiện hành. Những doanh nghiệp chưa có điều kiện IPO ngay thì chuyển thành công ty cổ phần với các cổ đông là Nhà nước, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, tổ chức công đoàn, người lao động, cổ đông chiến lược (nếu có) hoặc các cổ đông tự nguyện khác nhằm thay đổi hình thức pháp lý doanh nghiệp, đa dạng hóa sở hữu, góp phần dân chủ hóa kinh doanh, tạo hàng hóa sẵn sàng cho thị trường.

Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xử lý những khó khăn, vướng mắc, với lộ trình phù hợp, chặt chẽ, khả thi để các Bộ quản lý ngành, địa phương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tất cả các phương án cổ phần hóa các tổng công ty nhà nước. Bộ quản lý ngành, địa phương chủ động chỉ đạo xây dựng và phê duyệt các phương án cổ phần hóa các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền để thực hiện.

Ủy quyền cho các Bộ, ngành, địa phương quyết định điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ các tổng công ty nhà nước trực thuộc, khi kết quả bán cổ phần lần đầu chưa đạt mức Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để sớm chuyển các doanh nghiệp này thành công ty cổ phần.

Xác định rõ và đề cao trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người đứng đầu, cấp ủy, tạo sự quyết tâm, thống nhất và trách nhiệm, kỷ cương. Bộ trưởng các Bộ quản lý ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế chịu trách nhiệm hành chính trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN thuộc phạm vi phụ trách. Kiên quyết thay thế, điều chuyển lãnh đạo doanh nghiệp chần chừ, không nghiêm túc thực hiện, thực hiện không có kết quả tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN và nhiệm vụ chủ sở hữu giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Cùng với quá trình tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp, lãnh đạo các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước cần tập trung nâng cao quản trị doanh nghiệp, thực hiện công khai, minh bạch kết quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định.

(5) Chính phủ ban hành Nghị quyết về thoái vốn đã đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính và vốn nhà nước ở những doanh nghiệp đã cổ phần hóa mà Nhà nước không cần giữ cổ phần chi phối hoặc không giữ cổ phần. Xác định cụ thể loại vốn nào cần thoái ngay, loại vốn nào cần thoái theo lộ trình để có hiệu quả. Bộ quản lý ngành chỉ đạo việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành, có thể chuyển Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (mua hoặc chuyển giao nguyên trạng).

Đối với việc thoái vốn tại các công ty đầu tư tài chính, các ngân hàng thương mại của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, có thể giao các ngân hàng thương mại nhà nước mua lại hoặc chuyển Ngân hàng Nhà nước Việt Nam làm đại diện chủ sở hữu.

Các Bộ, ngành, địa phương rà soát để chuyển giao doanh nghiệp đã cổ phần hóa về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo quy định tại Nghị định số

151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

(6) Thực hiện sắp xếp nông, lâm trường quốc doanh theo tinh thần đổi mới một cách mạnh mẽ, cơ bản và bền vững theo Kết luận mới của Bộ Chính trị.

(7) Bộ trưởng các Bộ quản lý doanh nghiệp cần phân tách rõ nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công ích, nhiệm vụ kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước trực thuộc để làm rõ hiệu quả hoạt động và tăng tính minh bạch của doanh nghiệp.

(8) Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị về đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN đến năm 2015, giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước thực hiện. Đồng thời làm căn cứ cho các cơ quan chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo kết quả định kỳ, kiến nghị xử lý những vướng mắc phát sinh.

5. Văn phòng Chính phủ tổng hợp đầy đủ các đề xuất, kiến nghị của các đồng chí đại biểu dự Hội nghị, báo cáo Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh chỉ đạo, xử lý.

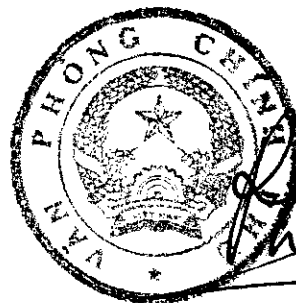
Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh hàng tháng chủ trì giao ban với các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước về tiến độ và kịp thời giải quyết những tồn tại trong quá trình thực hiện.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các ngân hàng thương mại biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các PTTg;
- Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Các NHTM: NN và PTNT, CP Đầu tư và PT VN, CP Công thương VN, CP Ngoại thương VN, CP Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu long;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới & PTDN;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, TKBT;
- Lưu: VT, ĐMDN(3). 250

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Viết Muôn